TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2021/HS-ST
Ngày 12/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

2/ Ông **Dương Quốc D**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Tuyết M** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2020 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Thanh N; sinh năm 1976 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp TQ, xã ĐT, huyện AB, KG; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Ngô Văn D, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1955; Vợ tên Phạm Ngọc B, sinh năm 1981 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông **Phạm Văn M**, sinh năm 1961 (có mặt)

Trú tại: ấp TH, xã MTA, CT-KG

Người làm chứng:

1/ Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: ấp TH, xã MTA, CT-KG

2/ Chị **Phạm Ngọc B**, sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: ấp TQ, xã ĐT, huyện AB, KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 30/5/2020 Ngô Thanh N cùng vợ là bà Phạm Ngọc B trú ấp TQ, xã ĐT, huyện AB, KG đi về nhà chú ruột của B là ông Phạm Văn L trú tại ấp Thạnh Hòa, xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để chơi. Lúc này, ông Phạm Văn M, sinh năm 1961, trú ấp Thạnh Hòa, xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (là cha ruột của B) đang đứng ở trước nhà cách nhà ông L khoảng 10m, thấy chị B đang đứng trước nhà ông L nên ông M kêu chị B về nhà để nói chuyện nhưng chị B không về và nói "*Cha muốn nói gì thì qua đây*". Sau đó, ông M tức giận nên đi lại chỗ của B và dùng tay đánh vào mặt của B, ông L thấy vậy nên chạy lại can ngăn và kéo ông M ra. Lúc này, Ngô Thanh Nhà đang nằm võng dưới mé sông trước nhà ông L, thấy vợ bị đánh nên N đã chạy lên trước sân nhà ông L lấy một khúc cây tre dài 41cm, đường kính 06cm, có một đầu đã đốt cháy thành than đánh trúng vào vùng đầu của ông M 01 cái làm ông M bất tỉnh, sau đó N ném khúc cây tre bỏ lại hiện trường. Ông M được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa cấp cứu đến ngày 08/6/2020 thì xuất viện. Qua làm việc Ngô Thanh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số: 347/KL-PY ngày 08/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của ông Phạm Văn M như sau:

- Sẹo xơ phần mền vùng trán – đỉnh phải.

- Chấn thương đầu, chấn thương não đã điều trị ổn. Hiện tại còn đau đầu và trên điện não đồ còn xuất hiện sóng nhọn, chậm (Delta) xuất hiện.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mươi hai phần trăm).

- Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo N trong qua trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục xong hậu quả cho bị hại.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: 01 đoạn cây tre dài 41cm đặt ruột. Đường kính 01 đầu 06cm, đầu còn lại có đường kính 05cm đã đốt thành than dài 21cm.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 đoạn cây tre dài 41cm đặt ruột. Đường kính 01 đầu 06cm, đầu còn lại có đường kính 05cm đã đốt thành than dài 21cm cần đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Phạm Văn M yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo N đã bồi xong và ông M không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT- VKS-CT ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Ngô Thanh N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Thanh N phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Ngô Thanh N** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 cây tre dài 41cm đặt ruột, đường kính 01 đầu 06cm, đầu còn lại có đường kính 05 cm đã đốt thành than dài 21cm.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ, ngày 30/5/2020 Ngô Thành N cùng vợ là chị Phạm Ngọc B đi đến nhà ông Phạm Văn L trú tại ấp Thạnh Hòa, xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang chơi. Khi đến nhà ông L thì ông Phạm Văn M là cha ruột của chị B kêu chị B đi về nhà ông M nói chuyện nhưng chị B không đi và nói "Cha muốn gì thì qua đây" do tức giận việc chị B không nghe lời, ông M liền đi lại dùng tay đánh vào mặt chị B 01 cái. Lúc này, N nhìn thấy ông M đánh chị B nên liền lấy 01 khúc cây tre dài khoảng 41cm chạy lại đánh vào đầu ông M 01 cái làm ông M bất. Theo kết quả giám định pháp y thì hiện tại sức khoẻ ông M bị suy giảm do thương tích gây nên là 12%. Đối chiếu theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; *đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*". Như vậy, hành vi dùng cây tre đánh vào đầu bị hại, gây thương tích đến 12% của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi bị cáo có đủ năng lực, nhận thức biết được cây tre là hung khí nguy hiểm nếu như sử dụng vào mục đích gây thương tích thì sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như tính mạng của người khác. Mặc dù biết trước được hậu quả gây ra nhưng chỉ vì tức giận việc ông M đánh chị B mà bị cáo lại cố ý gây thương tích cho ông M. Trong vụ án này cho thấy giữa bị cáo với người bị hại là cha con, bị cáo là con rể của bị hại. Lẻ ra khi thấy ông M đánh chị B bị cáo phải chạy lại can ngăn và khuyên giải hai bên không để xảy ra mâu thuẫn. Thế nhưng chỉ vì hung hãn bị cáo lại cố ý lấy khúc cây tre gần đó chạy lại đánh vào đầu ông M, làm ông M bất tỉnh, sức khỏe bị tổn hại đến 12%. Hành vi sai phạm của bị cáo không những đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của người bị hại mà còn trái đạo đức xã hội, gây bất bình cho người dân tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật cho bị cáo. Đồng thời cho thấy bị cáo có nơi cư trú rỏ ràng, đối chiếu theo Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo đã khắc phục xong số tiền 5.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại ông Phạm Văn M và tại phiên tòa người ông M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 cây tre dài 41cm đặt ruột, đường kính 01 đầu 06cm, đầu còn lại có đường kính 05 cm đã đốt thành than dài 21cm, đây là công cụ bị cáo sử dụng để gây án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh N phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo **Ngô Thanh N 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **03** (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Thanh N cho Ủy ban nhân dân xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 cây tre dài 41cm đặt ruột, đường kính 01 đầu 06cm, đầu còn lại có đường kính 05 cm đã đốt thành than dài 21cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 47/QĐ-VKS-CT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Ngô Thanh N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong